TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **196**/2026/HS-ST
Ngày: 11/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Bà Quách Thị Bích Ngà.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Nguyên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 234/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hồng H; Sinh ngày: 13/3/1986; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079086011818; Nơi thường trú: 185/11 đường NVC, phường CQ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn G và bà: Phạm Thị Uyên T; Có vợ: Là bà Bành Ngọc P và con: Có 01 người con, sinh năm 2013; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 13/02/2026.

Tiền sự: Ngày 16/01/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 85/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 03/10/2024 (Giấy chứng nhận số: 460/CN-CSPV ngày 17/9/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn). Ngày 13/11/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian từ ngày 13/11/2024 đến ngày 03/10/2026 (Quyết định số: 299/QĐ-UBND).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/02/2026, tổ công tác thuộc Công an phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập Nguyễn Văn Hồng H lên trụ sở Công an phường để làm việc về công tác quản lý người nghiện ma túy tại địa phương (do H là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại địa phương). Tại đây, tổ công tác phát hiện H có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, nên tiến hành xét nghiệm nhanh và kết quả là dương tính với ma túy (loại Morphine), nên đã giao H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Hồng H tại địa chỉ 185/11 đường NVC, phường CQ, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác thu giữ 01 lưỡi lam, 01 tờ giấy bạc và 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng được quấn thành ống hút (đều có dính chất nghi vấn là ma túy). Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy A5.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Hồng H khai: Khoảng 20 giờ ngày 01/02/2026, H nhắn tin cho một người tên Duy Nhóc (không rõ lai lịch) nhờ mua 01 gói Heroine giá 250.000 đồng. Sau khi đến điểm hẹn tại khu vực trước hẻm số 20 đường PVT, phường CQ gặp Duy Nhóc nhận gói Heroine, H đem về nhà (địa chỉ 185/11 đường NVC, phường CQ) đổ hết Heroine ra tờ giấy bạc (loại giấy bạc trong bao thuốc lá), dùng lưỡi lam chia nhuyễn Heroine; xong châm lửa đốt phía dưới tờ giấy bạc cho Heroine bốc khói, rồi lấy tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 1.000 đồng cuộn tròn lại thành ống hút và dùng miệng hút khói Heroine cho đến khi hết số Heroine trên tờ giấy bạc.

Tại Kết luận giám định số: 4082/KL-KTHS ngày 10 tháng 02 năm 2026, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đoàn Đặng Minh V (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có 01 lọ nhựa chứa chất lỏng (nước tiểu của Nguyễn Văn Hồng H - ký hiệu m), tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng cần giám định.

Tại Kết luận giám định số: 4087/KL-KTHS ngày 10 tháng 02 năm 2026, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đoàn Đặng Minh V (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có:

- 01 tờ giấy bạc dính chất nghi vấn là ma túy (ký hiệu m_1) cần giám định không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, không tìm thấy ma túy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng dính chất nghi vấn là ma túy (ký hiệu m_2) cần giám định không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Heroine (Heroine có tên gọi khác là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị định số: 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: B354/QĐ-CSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Hồng H về tội «Sử dụng trái phép chất ma túy» (Quyết định số: B1216/QĐ-CSMT).

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKSHCM-KV3 ngày 15 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hồng H về tội «Sử dụng trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Hồng H khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) trong thời gian bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5 (nay là phường Chợ Quán), Thành phố Hồ Chí Minh quản lý sau cai nghiện như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hồng H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Hồng H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Sử dụng trái phép chất ma túy» theo điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy A5, số máy: SM-A510FD, số Imei: 356911073572529 (đã qua sử dụng); 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng (trong gói niêm phong bên ngoài ký hiệu 876/2026).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ký hiệu 876/2026, có các chữ ký của Kiểm định viên Phạm Huỳnh Minh T1, Điều tra viên Đoàn Thanh C, bên trong có chất ma túy Heroine ở dạng vết không xác định được khối lượng (dính trên tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng) và 01 tờ giấy bạc dính chất ma túy Heroine ở dạng vết không xác định được khối lượng; 01 lưỡi lam; 01 sim điện thoại số 0937980764.

Đối với 02 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Nguyễn Văn Hồng H - BL104, 105), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn Hồng H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Hồng H tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 4082/KL-KTHS và số: 4087/KL-KTHS cùng ngày 10/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số: 299/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Hồng H đã phạm tội «Sử dụng trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Văn Hồng H đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) trong thời gian bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5 (nay là phường Chợ Quán), Thành phố Hồ Chí Minh quản lý sau cai nghiện và theo kết quả trưng cầu giám định ngày 10/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh tìm thấy Morphine trong nước tiểu của bị cáo. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng chống ma túy» theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật

Bị cáo Nguyễn Văn Hồng H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ, sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự; bản thân bị cáo cũng từng bị Tòa án nhân dân Quận 1 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lẽ ra phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng chỉ để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Hồng H tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng tình trạng sử dụng ma túy hiện nay đang là một tệ nạn nhức nhối của xã hội, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Việc xử lý vật chứng:

[5.1] Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Văn Hồng H dùng để liên lạc mua ma túy là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy A5, số máy: SM-A510FD, số Imei: 356911073572529, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng với 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng (trong gói niêm phong bên ngoài ký hiệu 876/2026) theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[5.2] Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài ký hiệu 876/2026, có các chữ ký của Kiểm định viên Phạm Huỳnh Minh T1, Điều tra viên Đoàn Thanh C, bên trong có chất ma túy Heroine ở dạng vết không xác định được khối lượng (dính trên tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng) và 01 tờ giấy bạc dính chất ma túy Heroine ở dạng vết không xác định được khối lượng; 01 lưỡi lam; 01 sim điện thoại số 0937980764 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy A5), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 31/PNK-CSMT ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định chuyển vật chứng số: 17/QĐ-VKS-KV3 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh - BL76, 110, 111, 112)

[5.3] Đối với 02 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Nguyễn Văn Hồng H - BL104, 105), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Đối với Duy Nhóc (người mà bị cáo Nguyễn Văn Hồng H khai bán ma túy cho bị cáo). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Hồng H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2026.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy A5, số máy: SM-A510FD, số Imei: 356911073572529 (đã qua sử dụng); 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 1.000 (một ngàn) đồng (trong gói niêm phong bên ngoài ký hiệu 876/2026).

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ký hiệu 876/2026, có các chữ ký của Kiểm định viên Phạm Huỳnh Minh T1, Điều tra viên Đoàn Thanh C, bên trong có chất ma túy Heroine ở dạng vết không xác định được khối lượng (dính trên tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng) và 01 (một) tờ giấy bạc dính chất ma túy Heroine ở dạng vết không xác định được khối lượng; 01 (một) lưỡi lam; 01 (một) sim điện thoại số 0937980764.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 112)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Hồng H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn Hồng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 3, Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa -
Phân trại tạm giam Bình Tiên;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

TAND KHU VỰC 3

TA4110626.TL.QDBA
5196

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên